

Số: 265.../TB-VAMC-CN HCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 10 năm 2025

V/v cung cấp dịch vụ thẩm định giá

Kính gửi: Các doanh nghiệp thẩm định giá

Để đáp ứng yêu cầu công việc, Công ty quản lý tài sản – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (VAMC) cần tìm kiếm các doanh nghiệp thẩm định giá có kinh nghiệm và năng lực để thẩm định giá trị khoản nợ, bao gồm các tài sản bảo đảm (TSBĐ) của khoản nợ làm mục đích tham khảo cho việc mua, bán và xử lý nợ theo quy định pháp luật hiện hành.

VAMC đề nghị Quý doanh nghiệp cung cấp báo giá cho dịch vụ thẩm định giá đối với khoản nợ và các TSBĐ của khoản nợ (theo phụ lục đính kèm thông báo này) để VAMC có cơ sở lựa chọn, hợp tác.

Quý doanh nghiệp vui lòng gửi bản báo giá và hồ sơ năng lực trực tiếp, hoặc gửi qua đường bưu điện đến VAMC theo địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà SaiGon Plaza, 24 Lê Thánh Tôn, P. Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh, điện thoại liên hệ: (028) 35208956.

Thời hạn nhận thông tin chậm nhất đến 17h00, ngày 07/10/2025.

Xin cảm ơn sự hợp tác của Quý doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu. P.MB&XLN; HCTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Hữu Dương

Phụ lục: Thông tin khoản nợ cần định giá
(Đính kèm theo Thông báo số 467/TB-VAMC-CN HCM ngày 07/10/2025)

1. Thông tin nghĩa vụ nợ (số liệu tính đến ngày 15/09/2025)

Đơn vị: đồng

STT	Hợp đồng tín dụng	Nợ gốc	Lãi, phí phát sinh	Tổng cộng
1	1700-LAV-202100417 ngày 23/09/2021	1.957.168.550	461.569.361	2.418.737.911
2		10.162.490.750	3.337.797.792	13.500.288.542
3		9.706.175.000	3.152.631.829	12.858.806.829
4		7.612.647.900	2.472.471.584	10.085.119.484
5		4.038.722.500	1.310.776.489	5.349.498.989
6		8.036.013.600	2.605.358.669	10.641.372.269
7		7.517.301.300	2.432.048.890	9.949.350.190
8		4.150.740.000	1.337.106.314	5.487.846.314
Tổng cộng		53.181.259.600	17.109.760.927	70.291.020.527

2. Thông tin tài sản bảo đảm

STT	Hợp đồng bảo đảm	Đặc điểm tài sản																																							
1	HĐTC QSDĐ và TSGLVĐ số: 1700-LCL-202000392 ngày 05/10/2020	- Quyền sử dụng đất tại đường An Dương Vương, P.4, Q.5, TP. Hồ Chí Minh. + Diện tích: 55,9 m2; + Mục đích sử dụng : Đất ở + Thời hạn sử dụng : Lâu dài; + Nguồn gốc sử dụng: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất - Tài sản trên đất: Nhà ở + Diện tích xây dựng: 55,9 m2; + Diện tích sử dụng : 98,58 m2; + Kết cấu: Nhà cấp 3, 2 tầng, tường gạch, sàn gỗ, mái tôn.																																							
2	HĐTC QSDĐ và TSGLVĐ số: 1700-LCL-202000546 ngày 30/12/2020 và các phụ lục, hợp đồng sửa đổi, bổ sung	- Quyền sử dụng đất: tại ấp Thới Bình, xã Thới Sơn, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang + Diện tích: 5.007,4 m2 + Mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh. + Thời hạn sử dụng: Đến ngày 14/10/2061. + Nguồn gốc sử dụng: Thuê đất trả tiền một lần. - Tài sản trên đất: <table><tr><th>STT</th><th>Tài sản</th><th>DTXD (m²)</th><th>DTSD (m²)</th></tr><tr><td>1</td><td>Nhà hàng chính</td><td>549,6</td><td>1.055,3</td></tr><tr><td>2</td><td>Nhà mát-xa</td><td>40,8</td><td>40,8</td></tr><tr><td>3</td><td>Nhà Bungalow 1</td><td>113,0</td><td>113,0</td></tr><tr><td>4</td><td>Nhà Bungalow 2</td><td>113,0</td><td>113,0</td></tr><tr><td>5</td><td>Nhà phục vụ</td><td>225,2</td><td>225,2</td></tr><tr><td>6</td><td>Khu Bar ngoài trời</td><td>12,6</td><td>12,6</td></tr><tr><td>7</td><td>Chòi nghỉ</td><td>10,2</td><td>10,2</td></tr><tr><td colspan="2">Tổng cộng</td><td>1.064,4</td><td>1.570,1</td></tr></table>				STT	Tài sản	DTXD (m²)	DTSD (m²)	1	Nhà hàng chính	549,6	1.055,3	2	Nhà mát-xa	40,8	40,8	3	Nhà Bungalow 1	113,0	113,0	4	Nhà Bungalow 2	113,0	113,0	5	Nhà phục vụ	225,2	225,2	6	Khu Bar ngoài trời	12,6	12,6	7	Chòi nghỉ	10,2	10,2	Tổng cộng		1.064,4	1.570,1
STT	Tài sản	DTXD (m²)	DTSD (m²)																																						
1	Nhà hàng chính	549,6	1.055,3																																						
2	Nhà mát-xa	40,8	40,8																																						
3	Nhà Bungalow 1	113,0	113,0																																						
4	Nhà Bungalow 2	113,0	113,0																																						
5	Nhà phục vụ	225,2	225,2																																						
6	Khu Bar ngoài trời	12,6	12,6																																						
7	Chòi nghỉ	10,2	10,2																																						
Tổng cộng		1.064,4	1.570,1																																						

